ÁP LỰC BÁN THÁO, VN-INDEX MẤT MỐC 1,500 ĐIỂM

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thị trường thế giới** |  | **1D** |
| Dow Jones | 34,861 | 0.44% |
| S&P 500 | 4,543 | 0.51% |
| Nikkei | 27,944 | -0.73% |
| Hang Sheng | 21,663 | 1.20% |
| VIX | 22 | 5.86% |
| **Thị trường Việt Nam** |  |  |
|  | **VN-Index** | **VN30** |
| VN-Index | 1,483.2 | 1,484.2 |
| 1D | -1.02% | -0.95% |
| YTD | -1.01% | -3.36% |
| GTGD (tỷ VND) | 32,880 | 9,102 |
| Vốn hoá (tỷ VND) | 5,928,210 | 3,922,072 |
| NĐTNN (tỷ VND) | -85.05 | -88.33 |
| P/E | 16.9 | 13.6 |
| P/B | 2.6 | 2.6 |
| **Lợi suất TPCP** |  | **YTD** |
| Việt Nam 3 tháng | 0.41% | 61.5% |
| Việt Nam 3 năm | 1.60% | 142.6% |
| Việt Nam 10 năm | 2.52% | 17.2% |
| Mỹ 3 tháng | 0.51% | 1603.0% |
| Mỹ 2 năm | 2.40% | 228.0% |
| Mỹ 10 năm | 2.50% | 65.9% |
| **Giá hàng hoá** |  | **1D** |
| Dầu Brent (USD/thùng) | 116.1 | -3.80% |
| Vàng (USD/ounce) | 1,933 | -1.10% |
| **Tỷ giá** |  | **1D** |
| USD/VND | 22,885 | -0.06% |
| EUR/VND | 25,044 | 0.58% |
| JPY/VND | 18,471 | 1.75% |
| **Lãi suất liên ngân hàng** |  | **YTD** |
| Qua đêm | 1.91% | 57.2% |
| 1 tuần | 2.08% | 46.4% |
| 2 tuần | 2.13% | 37.1% |
| 1 tháng | 2.18% | 18.7% |

# Nhận định và Chiến lược giao dịch

* **Nhận định:** Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận thị trường trong phiên giao dịch 28/03/2022 tương ứng với diễn biến đi ngang.

Xét trong ngắn hạn T+3, sức mạnh tổng quan của chỉ số VN-Index duy trì dấu hiệu suy yếu trong bối cảnh áp lực bán tháo duy trì mạnh trong cả phiên giao dịch với nhiều mã cổ phiếu giảm mạnh hoặc nằm sàn thuộc nhóm cổ phiếu bđs, ngân hàng và họ cổ phiếu FLC. Điểm nhấn đáng chú ý trong phiên giao dịch này là một số cổ phiếu dệt may, thủy sản, phân đạm và cảng.

## Chiến lược giao dịch: Giảm tỷ trọng Tỷ lệ cổ phiếu/tiền mặt: 35/65

Với diễn biến dòng tiền tham gia vào nhóm VN30 suy yếu chỉ số VN đã để mất ngưỡng 1,500 điểm và đang ở vùng hỗ trợ 1,480 -1,483 điểm của đường EMA 50 ngày. Theo đó, nhà đầu tư ngắn hạn được khuyến nghị bán hạ bớt tỷ trọng và đưa lại danh mục về ngưỡng 35% cổ phiếu và 65% tiền mặt. Bên cạnh đó, nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh hiện tại gia tăng các cổ phiếu tiềm năng.

# VN-INDEX

900

1,600 **1535**

1,400

**1445**

1,200

1,000

800

600

400

800

700

600

500

400

300

200

100

0

KLGD (triệu cp) (trục phải) VN-Index Hỗ trợ Kháng cự SMA 100

## ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 28/03/2022:

**Nhóm chỉ báo Chỉ báo Điểm**

**ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 28/03/2022:**

Xu hướng EMA (3); EMA

-1

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã CK** | **Điểm** | **Trạng thái** |
| 1 | BID | -34.6 | Giảm giá |
| 2 | BVH | -29.9 | Giảm giá |
| 3 | CTG | -33.4 | Giảm giá |
| 4 | FPT | -21.6 | Đi ngang |
| 5 | GAS | -30.0 | Giảm giá |
| 6 | HDB | -25.2 | Giảm giá |
| 7 | HPG | -28.6 | Giảm giá |
| 8 | MBB | -26.2 | Giảm giá |
| 9 | MSN | -21.3 | Đi ngang |
| 10 | MWG | -24.2 | Đi ngang |
| 11 | PLX | -29.6 | Giảm giá |
| 12 | PNJ | -22.5 | Đi ngang |
| 13 | POW | -25.0 | Giảm giá |
| 14 | REE | -22.4 | Đi ngang |
| 15 | SSI | -30.9 | Giảm giá |
| 16 | STB | -29.2 | Giảm giá |
| 17 | TCB | -28.2 | Giảm giá |
| 18 | VCB | -31.2 | Giảm giá |
| 19 | VHM | -18.9 | Đi ngang |
| 20 | VIC | -19.0 | Đi ngang |
| 21 | VJC | -20.7 | Đi ngang |
| 22 | VNM | -17.6 | Đi ngang |
| 23 | VPB | -32.8 | Giảm giá |
| 24 | VRE | -26.5 | Giảm giá |

(10) & SMA (20)

Định hướng & Sức mạnh xu

DMI & ADX -1

hướng

RSI (14) -3

MFI (14) -2

Dao động & Động lượng

Stochastic

(14,3,3) -2

MACD (12,26,9) 3

CMF 2

Khối lượng

OBV -2

Volume 0

Độ rộng Advance - 1

Decline Điểm đánh giá chung -14.71

## Nhận Định Đi ngang ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH

60

41.1 38.2

20.5

11.7

14.7

-11.8

-14.7

-26.5

-35.3

-55.8

40

20

0

-20

-40

-60

-80

# GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI:



**Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)**

**50.00**

**0.00**

**-50.00**

**-100.00**

**-150.00**

**3/22/2022 3/23/2022 3/24/2022 3/25/2022 3/26/2022 3/27/2022 3/28/2022**

-85.05

-114.47

**-500.00**

-49.03

**500.00**

**0.00**

540.60

**1,000.00**

1,019.29

**1,500.00**

**Giá trị giao dịch ròng NĐTNN 5 ngày gần nhất (tỷ đồng)**

*Nguồn: Bloomberg, Fiinpro*

# TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

|  |
| --- |
| **Tỷ giá trung tâm tiếp tục ổn định**  Ngày 28.3, tỷ giá trung tâm do [Ngân hàng](https://thanhnien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/ngan-hang/) Nhà nước công bố là 23.,46 đồng/USD, giảm 5 đồng so với cuối tuần qua. Còn [giá USD](https://thanhnien.vn/gia-usd-hom-nay-25-3-2022-do-la-my-tu-do-tiep-tuc-giam-sau-post1442095.html) tại các ngân hàng thương mại hầu như đứng yên so với cuối tuần qua như Vietcombank tiếp tục mua vào là 22,700 đồng/USD và bán ra 23,010 đồng/USD; Eximbank cũng giữ nguyên giá mua vào là 22,760 đồng/USD và bán ra 22,960 đồng/USD...  **Trung Quốc công bố lợi nhau65n công nghiệp 2 tháng đầu năm**  Số liệu công bố cuối tuần trước cho thấy lợi nhuận công nghiệp Trung Quốc tăng 5% trong hai tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, TTCK Trung Quốc đi xuống với Shanghai Composite giảm 1.29%, Shenzhen Component giảm 1.518%. Chỉ số Hang Seng của Hong Kong giảm 0.42%. |
| **TTCK châu Á hầu hết giảm điểm trong phiên 28/03**  Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 0.69%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0.78%, Topix giảm 0.48%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 0.45%. ASX 200 của Australia ở chiều ngược lại, tăng 0.47%. |
| **Hàng container qua cảng biển tiếp tục tăng mạnh trong 3 tháng đầu năm**  Cục Hàng hải VN cho biết, 3 tháng đầu năm 2022, khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam ước đạt gần 180 triệu tấn. Trong đó, hàng container ước đạt 6,2 triệu TEUs. Riêng tháng 3/2022, lượng hàng hóa qua cảng biển ước đạt 67,3 triệu tấn, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021. Hàng container ước đạt 2,3 triệu TEUs tăng 6%. |
| **Tiền gửi ngân hàng của người dân bật tăng trở lại trong tháng 1** |

Theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN), tính đến cuối tháng 1/2022, tổng phương tiện thanh toán toàn nền kinh tế đạt hơn 13,7 triệu tỷ đồng, tăng 2.59% so với cuối năm 2021. Đây là tháng tiền gửi của người dân tăng mạnh nhất trong nhiều tháng trở lại đây, trong khi tiền gửi của tổ chức kinh tế sụt giảm hơn 68,000 tỷ đồng, tương đương giảm 1.21% xuống hơn 5,57 triệu tỷ đồng.

# TIN DOANH NGHIỆP

|  |
| --- |
| **D2D Công bố KHKD năm 2022**  Năm 2022, công ty dự kiến tổng doanh thu giảm 17.2% về 427.6 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm 50.1% về còn 121.18 tỷ đồng. Bên cạnh đó, cổ tức dự kiến là 30%. |
| **APC Thông báo đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo**  Ngày 24/3, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu APC vào diện cảnh báo kể từ ngày 31/3/2022. Nguyên nhân do, lợi nhuận sau thuế của APC năm 2021 là âm gần 1,6 tỷ đồng. |
| **PDR Công bố KHKD năm 2022**  Năm 2022, PDR đặt kế hoạch kinh doanh tăng trưởng ấn tượng với doanh thu 10,700 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 3,635 tỷ đồng, tăng 55% so với thực hiện năm 2021. Nếu hoàn thành kế hoạch, năm 2022 sẽ là năm đầu tiên PDR vượt ngưỡng lợi nhuận 3,500 tỷ đồng. |
| **ABT Công bố KHKD năm 2022**  Năm 2022, công ty đặt kế hoạch doanh thu 520 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 50 tỷ đồng, lần lượt tăng 51.8% và 38.5% so với thực hiện trong năm 2021. Xét về cổ tức, năm 2021 công ty dự kiến cổ tức 20%. Bước sang năm 2022, cổ tức của công ty dự kiến từ 20% đến 30%. |
| **PTC Thông báo thoái vốn tại công ty con**  HĐQT công ty đã thông qua việc chuyển nhượng hơn 2,22 triệu cổ phần, tương ứng tỷ lệ sở hữu 25% tại CTCP Cáp quang Việt Nam Vina, với giá không thấp hơn 17 tỷ đồng. Thời gian thực hiện trước 30/6/2022. |
| **DGW Thông báo kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP** |

HĐQT công ty đã thông qua phương án phát hành 2,2 triệu cổ phiếu ESOP. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này

không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

|  |  |
| --- | --- |
| **Chiến lược giao dịch** | **Thông tin thị trường** |
| **Nguyễn Hoàng Việt**  Chuyên viên phân tích chính [vietnh@cts.vn](mailto:vietnh@cts.vn)  SĐT: (+84 – 24) 3974 1771 | **Lâm Gia Khang**  Chuyên viên phân tích chính [khanglg@cts.vn](mailto:khanglg@cts.vn)  (+84 – 24) 3974 1771 |

|  |
| --- |
| **Phụ trách chung** |
| **Nguyễn Nhật Cường**  Phó phòng phân tích  [cuongnn@cts.vn](mailto:cuongnn@cts.vn) (+84 – 24) 3974 1771 |